

Ngày 15/07/2019

Language EN

ASEANSC RESEARCH

MỤC LỤC

Nhận định thị trường	1
I. Thông tin doanh nghiệp	1
II. Tin kinh tế trong nước nổi bật	1
III. Tin quốc tế nổi bật	1
Tổng hợp diễn biến thị trường	2
IV. Tổng quan giao dịch NĐT NN	2
Tỷ lệ ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index	3
Phân tích kỹ thuật	4
Chứng khoán thế giới	5
Đầu tư theo nhóm ngành	6
Giá hàng hóa thế giới	7
Danh mục của CANSLIM	8
Báo cáo công ty	9
Báo cáo cập nhật ngành	10
Báo cáo phân tích kỹ thuật	11
Lịch sự kiện chứng khoán nổi bật	12

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

DTT: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 6%

DTT - CTCP Kỹ nghệ Đô Thành - Ngày 23/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 24/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 6%, thanh toán bắt đầu từ ngày 05/8/2019.

NTP: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

NTP - CTCP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong (NTP) - Ngày 30/7 – ngày ĐKCC nhận cổ tức năm 2018 bằng tiền tỷ lệ 10% (01 cổ phiếu nhận 1.000 đồng). Thời gian thanh toán 10/9/2019.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 243.95	27,332.03
	S&P 500	↑ 13.86	3,013.77
	Nasdaq	↑ 48.10	8,244.14
	FTSE 100	↓ -3.85	7,505.97
CHÂU ÂU	DAX	↓ -8.80	12,323.32
	CAC 40	↑ 20.91	5,572.86
	Nikkei 225	↑ 42.37	21,685.90
CHÂU Á	Hang Seng	↑ 83.26	28,554.88
	Shanghai	↑ 11.64	2,942.19

(Nguồn: Marketwatch, ASEANSC tổng hợp,...)

Cập nhật ngày 15/07/2019

VIC, SAB VÀ VHM KÉO VN-INDEX GIẢM ĐIỂM

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC:

Phiên giao dịch thứ Hai (15/07), nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn VIC, SAB và VHM giao dịch tiêu cực là nguyên nhân chính kéo chỉ số VN-Index giảm gần 3 điểm. Ở chiều ngược lại, VCB, TCB và MWG là những mã vốn hóa lớn tăng giá, nhưng là không đủ để giữ vững sắc xanh cho chỉ số. Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 2,87 điểm (-0,29%), đóng cửa ở mức 972,53. Thanh khoản HSX ở mức hơn 150 triệu cổ phiếu, giá trị gần 3.600 tỷ đồng. Độ rộng thị trường nghiêng về số mã tăng giá (150 mã tăng/ 146 mã giảm). Về phía nước ngoài, họ bán ròng gần 0,3 tỷ đồng trên HSX, tập trung chủ yếu vào MSN.

Về kỹ thuật, đồ thị ngày VN-Index xuất hiện cây nến đỏ ngắn, và phá vỡ ngưỡng hỗ trợ 974, tương ứng MA5, là các tín hiệu khá tiêu cực. Do đó, chúng tôi cho rằng, trong kịch bản tiêu cực, VN-Index sẽ kiểm tra ngưỡng hỗ trợ gần 970, vùng hỗ trợ tiếp theo dự báo ở mức 960 – 965. Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng phục hồi trở lại thì vùng 980 – 990 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư chú ý quan sát ngưỡng hỗ trợ gần 970, đây được xem là ngưỡng gia tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi ngưỡng này bị phá vỡ. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

(*) Điều kiện sử dụng bản tin và khuyến cáo vui lòng xem trang 12

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Tín hiệu cảnh báo suy thoái từ việc tăng trưởng GDP quý II của Singapore thấp nhất 10 năm

Những ngân hàng đầu tiên báo lãi

Tỷ giá trung tâm ở mức 23.063 đồng, tăng 4 đồng so với phiên trước đó

Sáng nay (15/7), Ngân hàng Nhà nước niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.063 đồng, tăng 4 đồng so với mức công bố cuối tuần trước.

Giá vàng SJC ở mức 39,0 - 39,2 triệu đồng/lượng

Khảo sát lúc 9h10 sáng nay (15/7), giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn (SJC) đang ở ngưỡng 39,0– 39,2 triệu đồng/lượng, giảm 70 nghìn đồng/lượng chiều bán ra so với giá khảo sát cuối tuần trước

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 12/07: Chỉ số Dow Jones tăng 0.9% lên 27,332.03 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, chỉ số Dow Jones tăng 0.9% lên 27,332.03 điểm. Chỉ số S&P 500 tăng 0.5% lên 3,013.77 điểm, đánh dấu lần đầu tiên đóng cửa vượt ngưỡng 3,000 điểm. Chỉ số Nasdaq Composite tăng 0.6% lên 8,244.14 điểm.

Ngày 12/07: Dầu WTI tăng 1 xu lên 60.21 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, hợp đồng dầu thô WTI giao tháng 8 tăng 1 xu lên 60.21 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 9 tăng 20 xu (tương đương 0.3%) lên 66.72 USD/thùng.

Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
CHỈ SỐ VN-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-2.87/-0.29%
Giá trị (điểm)	↓	972.53
Khối lượng (cp)		150,551,123
Giá trị (tỷ đồng)		3,567.44
Số mã tăng giá	↑	150
Số mã giảm giá	↓	146
Số mã đứng giá	→	103

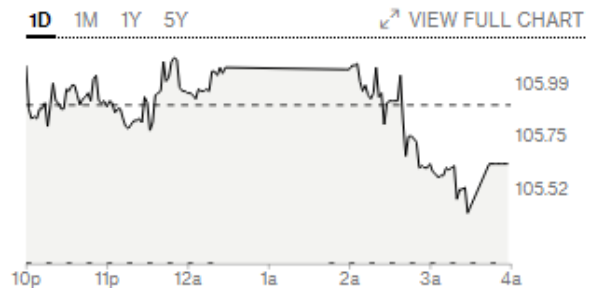


Nguồn: Bloomberg, Aseansc tổng hợp

Mã	KL	Giá	Thay đổi
ROS	9.620.930	28,00	-0,50/-1,75%
HAG	6.157.000	5,40	-0,20/-3,57%
HPG	3.902.390	21,45	-0,45/-2,05%
DLG	3.680.590	1,60	-0,01/-0,62%
STB	3.388.570	11,35	-0,05/-0,44%

CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-0.24/-0.23%
Giá trị (điểm)	↓	105.61
Khối lượng (cp)		23,211,175
Giá trị (tỷ đồng)		347.64
Số mã tăng giá	↑	73
Số mã giảm giá	↓	72
Số mã đứng giá	→	222



Nguồn: Bloomberg, Aseansc tổng hợp

Mã	KL	Giá	Thay đổi
HUT	2.349.000	2,60	0,00/0,00%
PVS	2.225.200	23,80	0,00/0,00%
NDN	1.980.000	16,70	+0,20/+1,21%
ACB	932.2	30,00	-0,10/-0,33%
TNG	871.7	21,50	+0,60/+2,87%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	5,570,710	335,950
BÁN	7,354,390	206,345
MUA - BÁN	-1,783,680	129,605

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 15/07, khối ngoại bán ròng gần 0,3 tỷ đồng trên HOSE và mua ròng hơn 3 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào gần 6 triệu cổ phiếu (trị giá gần 239 tỷ đồng) và bán ra hơn 7 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 239 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào hơn 0,3 triệu cổ phiếu (trị giá gần 6 tỷ đồng) và bán ra hơn 0,2 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 2 tỷ đồng).

(Nguồn: HOSE, HNX, ASEANSC tổng hợp;...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 12/07/2019): 3,284,129.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 12/07/2019): 975.40 điểm

Cập nhật ngày 15/07/2019

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VIC	11.9%	3,345,935,389	116.8	114.2	-1.8	-1.6%	514,900	-1.80
VHM	8.5%	3,349,513,918	83.4	82	-1.1	-1.3%	713,050	-1.10
VCB	8.2%	3,708,877,448	72.5	75	1.3	1.8%	1,089,930	1.41
VNM	6.6%	1,741,687,793	125	123.2	-0.8	-0.7%	703,320	-0.42
GAS	6.2%	1,913,950,000	105.8	106	0.2	0.2%	151,450	0.11
SAB	5.6%	641,281,186	285	282	-7.0	-2.4%	37,440	-1.31
BID	3.4%	3,418,715,334	32.4	33.3	-0.1	-0.3%	913,470	-0.10
MSN	3.0%	1,163,149,548	84.2	79.9	-1.6	-2.0%	679,300	-0.57
VRE	2.6%	2,328,818,410	36.15	36.25	0.4	1.0%	1,790,970	0.25
PLX	2.5%	1,293,878,081	64	64.6	0.1	0.2%	446,330	0.04
CTG	2.4%	3,723,404,556	21	21.5	0.1	0.2%	1,998,860	0.05
TCB	2.2%	3,496,592,160	20.7	21.15	0.5	2.2%	2,857,380	0.47
VJC	2.2%	541,611,334	131.5	129.5	-0.7	-0.5%	592,580	-0.11
HVN	1.9%	1,418,290,847	43.25	43.75	-0.2	-0.3%	584,740	-0.06
BVH	1.8%	700,886,434	84.6	84.3	-0.6	-0.7%	163,750	-0.13
HPG	1.8%	2,761,074,115	21.35	21.45	-0.5	-2.1%	3,902,390	-0.36
NVL	1.7%	930,446,674	60.8	60.2	-0.8	-1.3%	421,920	-0.22
VPB	1.5%	2,456,748,366	19.4	19.6	0.1	0.5%	1,860,210	0.07
MBB	1.4%	2,160,451,381	21.1	21.45	0.1	0.5%	2,869,250	0.06
MWG	1.3%	443,496,178	98.4	101.2	3.1	3.2%	1,558,100	0.41

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



50% cash

50% stocks

Vùng hỗ trợ: 960 - 970

Vùng kháng cự: 980 - 990

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)

Trung hạn (1 - 3 tháng)

Dài hạn (> 3 tháng)



HNX-INDEX



50% cash

50% stocks

Vùng hỗ trợ: 104 - 105

Vùng kháng cự: 106 - 107

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)

Trung hạn (1 - 3 tháng)

Dài hạn (> 3 tháng)



Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VN-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 960 - 970 điểm.

Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của VN-Index được dự báo nằm tại 960 - 970 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 960. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 940 - 950 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 980 - 990 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 990. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 1.000 - 1.010 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng HNX-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 106 - 107 điểm.

Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của HNX-Index được dự báo nằm tại 104 - 105 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 104. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 102 - 103.

Trong kịch bản tích cực, vùng 106 - 107 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 107. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 108 - 109 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI
Chứng khoán Mỹ

Cập nhật ngày 15/07/2019


Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)



Trung hạn (1 - 3 tháng)



Dài hạn (>3 tháng)


Chứng khoán Trung Quốc

Cập nhật ngày 15/07/2019


Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)



Trung hạn (1 - 3 tháng)



Dài hạn (>3 tháng)


Chứng khoán Nhật Bản

Cập nhật ngày 15/07/2019


Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)



Trung hạn (1 - 3 tháng)



Dài hạn (>3 tháng)



ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Cổ phiếu nổi bật	Triển vọng 2019
Bất động sản	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Trung lập
Cao su	CSM, DRC, SRC	Trung lập
Chứng khoán	HCM, SSI, VND	Trung lập
Công nghệ	FPT, CMG, ELC	Tích cực
Dầu khí	GAS, PVD, PVS, PLX	Tiêu cực
Dịch vụ	PAN, SKG, VNG, DSN	Tích cực
Dược phẩm	DCL, DHG, DMC, IMP	Trung lập
VLXD	HT1, BCC, VGC	Trung lập
Khoáng sản	NBC, TC6, TCS, TDN	Tiêu cực
Năng lượng	BTP, PPC, VSH, NT2	Tích cực
Ngân hàng	VCB, BID, CTG, MBB, SHB, VPB, TPB, HDB, VIB	Tích cực
Nhựa	BMP, NTP, AAA	Trung lập
Thép	HPG, HSG, VGS, NKG	Tiêu cực
Thủy sản	FMC, HVG, IDI, VHC, ANV, MPC	Tích cực
Xây dựng	CTD, VCG, HBC	Trung lập
Phân bón	DCM, DPM, BFC, LAS	Tiêu cực
Dệt may	TNG, TCM, GIL, EVE	Tích cực

Cập nhật ngày 15/07/2019

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	59.95 ↓	-0.51% ↑	3.97% ↑	13.76% ↓	-11.92%	15/07/2019
Brent	66.52 ↓	-0.32% ↑	3.76% ↑	6.83% ↓	-7.41%	15/07/2019
Natural gas	2.435 ↓	-0.73% ↑	1.33% ↑	2.05% ↓	-11.74%	15/07/2019
Gasoline	1.945 ↓	-1.62% ↑	2.30% ↑	15.03% ↓	-2.86%	15/07/2019
Heating oil	1.9661 ↓	-0.71% ↑	3.74% ↑	9.26% ↓	-4.29%	15/07/2019
Ethanol	1.5929 ↓	-0.07% ↑	4.73% ↓	-1.06% ↑	13.37%	15/07/2019

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1,419.0 ↑	0.05% ↑	1.72% ↑	5.96% ↑	14.44%	15/07/2019
Silver	15.3 ↑	0.80% ↑	1.86% ↑	3.17% ↓	-2.77%	15/07/2019
Platinum	837.5 ↑	1.21% ↑	2.95% ↑	5.74% ↑	1.89%	15/07/2019

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Wool	1,754.0 →	0.00% ↑	1.80% ↓	-3.79% ↓	-11.46%	15/07/2019
Sugar	12.3 →	0.00% ↓	-1.20% ↓	-2.84% ↑	10.41%	15/07/2019
Soybeans	916.8 ↑	1.10% ↑	4.74% ↑	0.44% ↑	10.52%	15/07/2019
Feeder Cattle	141.6 ↓	-0.72% ↑	2.00% ↑	3.95% ↓	-7.07%	15/07/2019
Live Cattle	108.5 ↑	0.56% ↑	1.38% ↓	-0.53% ↑	1.45%	15/07/2019
Cheese	1.8 ↓	-0.06% ↑	0.17% ↑	7.09% ↑	20.55%	15/07/2019
Palm Oil	2,374.0 ↑	0.47% ↓	-0.25% ↓	-1.98% ↑	10.87%	15/07/2019
Milk	17.3 ↓	-0.06% ↓	-0.23% ↑	6.32% ↑	21.60%	15/07/2019
Coffee	104.8 ↓	-0.38% ↑	0.05% ↑	9.11% ↓	-2.47%	15/07/2019
Oat	280.1 ↓	-0.33% ↑	1.29% ↓	-5.86% ↑	20.98%	15/07/2019
Cocoa	2,528.0 ↑	0.48% ↑	1.61% ↑	0.04% ↑	4.90%	15/07/2019
Rubber	229.9 ↓	-0.04% ↑	0.09% ↓	-1.96% ↑	40.87%	15/07/2019
Orange Juice	103.4 ↑	3.19% ↑	5.83% ↑	0.63% ↓	-38.74%	15/07/2019
Live Cattle	108.5 ↑	0.56% ↑	1.38% ↓	-0.53% ↑	1.45%	15/07/2019

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Coal	75.4 ↓	-1.31% ↓	-2.19% ↑	2.38% ↓	-34.05%	15/07/2019
Lead	1,974.0 ↑	0.28% ↑	6.36% ↑	4.02% ↓	-8.45%	15/07/2019
Tin	18,200.0 ↓	-0.79% ↓	-0.82% ↓	-5.94% ↓	-6.67%	15/07/2019

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ghi chú
GMD	Mua	Mở	25.5	26.6	30.0	↑	17.6%	↑	4.3%	04/01/2019	Chi tiết xem trang 9
AAA	Mua	Mở	18.6	19.1	29.3	↑	57.3%	↑	2.4%	07/01/2019	Chi tiết xem trang 9
Trung bình:									↑	4.3%	

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ngày đóng TT
Năm 2016											
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑	21.7%	↑	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑	34.2%	↑	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑	36.1%	↑	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Đóng	13.1	15.0	15.5	↑	18.3%	↑	14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Đóng	12.4	17.5	20.0	↑	61.3%	↑	41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Đóng	49.0	60.7	72.4	↑	47.8%	↑	23.9%	26/04/2016	08/06/2016
Trung bình:									↑	29.4%	
Năm 2017											
BCC	Mua	Đóng	14.8	19.1	18.4	↑	24.3%	↑	29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Đóng	19.5	27.8	25.0	↑	28.2%	↑	42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Đóng	21.8	26.8	27.8	↑	27.5%	↑	22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Đóng	124.6	151.7	150.0	↑	20.4%	↑	21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:									↑	29.0%	
Năm 2018											
DVN	Mua	Đóng	16.1	27.7	28.0	↑	73.9%	↑	72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Đóng	13.5	17.2	24.1	↑	78.5%	↑	27.4%	04/05/2017	05/02/2018
Gửi tiết kiệm 6 tháng lãi suất ~7%/năm											
Trung bình:									↑	49.7%	
Năm 2019											
Gửi tiết kiệm 6 tháng lãi suất ~7.5%/năm											

Cập nhật ngày 15/07/2019

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
AAA	01/07/2019	Mua [+59%]	29.250 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
GMD	04/01/2019	Mua [+18%]	30.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DVN	05/04/2018	Mua [+82%]	33.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích SWOT ngành nhựa bao bì - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật các yếu tố vi mô, vĩ mô và thể giới – Tháng 7	Tải xuống
Tổng hợp các doanh nghiệp trả cổ tức cao và đều đặn 2019 – ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo chiến lược Q3/2019 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2019	Tải xuống
Báo cáo chiến lược 2019 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 2/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Phân bón – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thép – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DXG và LDG (19/02/2019)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM và VHM (17/01/2019)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG (25/09/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM, VIC, MSN, GAS (22/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG, VCB, MBB (21/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cau-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Mã	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện
KDF	UPCoM	24/07/2019	25/07/2019	8/8/2019	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,400 đồng/CP
VLP	UPCoM	18/07/2019	19/07/2019	13/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 800 đồng/CP
IRC	UPCoM	18/07/2019	19/07/2019	6/8/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 286 đồng/CP
PDN	HOSE	18/07/2019	19/07/2019	31/07/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
PDN	HOSE	18/07/2019	19/07/2019	n/a	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 2:1
NNT	UPCoM	18/07/2019	19/07/2019	19/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
DFC	UPCoM	17/07/2019	18/07/2019	6/8/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 3,300 đồng/CP
PGS	HNX	17/07/2019	18/07/2019	2/8/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 500 đồng/CP
LM8	HOSE	16/07/2019	17/07/2019	15/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
ACC	HOSE	15/07/2019	16/07/2019	8/8/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,800 đồng/CP
TSG	UPCoM	15/07/2019	16/07/2019	26/07/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,150 đồng/CP
HGW	UPCoM	12/7/2019	15/07/2019	29/07/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 150.1 đồng/CP
PTG	UPCoM	12/7/2019	15/07/2019	25/07/2019	Trả cổ tức đợt 1/2019 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
PBP	HNX	12/7/2019	15/07/2019	29/07/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 700 đồng/CP
PBP	HNX	12/7/2019	15/07/2019	n/a	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5
KBC	HOSE	12/7/2019	15/07/2019	15/08/2019	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 500 đồng/CP
PMJ	UPCoM	11/7/2019	12/7/2019	31/07/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,650 đồng/CP
SFI	HOSE	11/7/2019	12/7/2019	n/a	Trả cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15
SZL	HOSE	11/7/2019	12/7/2019	30/07/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
CDG	UPCoM	11/7/2019	12/7/2019	30/07/2019	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 500 đồng/CP

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, HOSE, HNX,...)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.